

Số: 05/2022/QĐST - HNGĐ

B, ngày 21 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 34/2021/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Dương Tr** - Sinh năm 1996;

Địa chỉ: Thôn N, xã Q, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Đắc Đ** - Sinh năm 1989;

Địa chỉ: Thôn N, xã Q, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Dương Tr và anh Nguyễn Đắc Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Dương Tr và anh Nguyễn Đắc Đ thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Thùy D - Sinh ngày 20/08/2018 (con khỏe mạnh, phát triển bình thường) cho chị Nguyễn Thị Dương Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 (mười tám) tuổi.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Đắc Đ có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Anh Nguyễn Đắc Đ có quyền đón con về quê nội chơi nhưng phải được sự đồng ý của chị Nguyễn Thị Dương Tr.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Dương Tr không yêu cầu anh Nguyễn Đắc Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung.

2.4. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Dương Tr và anh Nguyễn Đắc Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về vay nợ chung: Chị Nguyễn Thị Dương Tr và anh Nguyễn Đắc Đ không có vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Dương Tr tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Trang đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0000515 ngày 13/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Trả lại cho chị Tr số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Nguyễn Đắc Đ không phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Các đương sự;
- UBND xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương, nơi (ĐKKH);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thế Doanh

